

Số: 33/2024/NQ-HĐND

Ninh Bình, ngày 04 tháng 12 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

Về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách khuyến khích tài năng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Nghị quyết số 37/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH
KHÓA XV, KỲ HỌP THỨ 26**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;
Xét Tờ trình số 159/TTr-UBND ngày 20 tháng 11 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách khuyến khích tài năng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Nghị quyết số 37/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình; Báo cáo thẩm tra của Ban Văn hoá - Xã hội; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định chính sách khuyến khích tài năng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Nghị quyết số 37/2021/NQ-HĐND ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 1 Điều 2 như sau:

“a) Học sinh, học viên, sinh viên, giáo viên, giảng viên đoạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp tỉnh, cấp quốc gia, cấp khu vực, cấp quốc tế do các cơ quan

có thẩm quyền của tỉnh tổ chức hoặc quyết định cử tham gia, gồm: Thi chọn học sinh, học viên, sinh viên giỏi; thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật; thi kỹ năng nghề; thi tin học trẻ; thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng; thi Olympic sinh viên và học sinh; thi văn nghệ, thể dục thể thao; thi giáo viên, giảng viên giỏi; thi Olympic tài năng tiếng Anh”.

2. Sửa đổi, bổ sung điểm đ khoản 1 Điều 2 như sau:

“đ) Vận động viên đoạt huy chương Hội khoẻ Phù Đổng cấp tỉnh, toàn quốc; huấn luyện viên trực tiếp đào tạo vận động viên đoạt huy chương trong Hội khoẻ Phù Đổng cấp toàn quốc.”.

3. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 2 như sau:

“a) Tập thể Nhà hát Chèo Ninh Bình; tác giả kịch bản, tác giả chuyển thể, đạo diễn sân khấu, âm thanh, ánh sáng, hình ảnh; họa sỹ thiết kế sân khấu, trang phục, đạo cụ; nhạc sĩ sáng tác, phối khí, biên tập; biên kịch (kịch bản văn học và kịch bản phân cảnh, dàn dựng); biên đạo múa, diễn viên, nhạc công và các thành phần sáng tạo nghệ thuật liên quan tại Nhà hát Chèo Ninh Bình; cộng tác viên là học sinh đã và đang được đào tạo theo hình thức truyền nghề tại Nhà hát Chèo Ninh Bình tham gia trong tác phẩm của Nhà hát Chèo Ninh Bình đoạt thành tích tại các cuộc thi, liên hoan, hội diễn nghệ thuật sân khấu chuyên nghiệp quốc tế, toàn quốc và khu vực.”.

4. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 2 Điều 2 như sau:

“b) Hội viên hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình; các cá nhân không phải là hội viên Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh Ninh Bình nhưng đang sinh sống, làm việc tại Ninh Bình và thường trú tại Ninh Bình là tác giả, đạo diễn, biên đạo có tác phẩm báo chí, văn học - nghệ thuật (văn thơ, mỹ thuật, âm nhạc, sân khấu, nhiếp ảnh, nghiên cứu sưu tầm, phê bình lý luận, điện ảnh) đoạt giải của khu vực; giải của các hội chuyên ngành Trung ương về văn hóa, nghệ thuật, của Ủy ban toàn quốc liên hiệp các Hội văn học nghệ thuật Việt Nam và giải các Cuộc thi do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức; các bộ, ban, ngành Trung ương phối hợp với các Hội chuyên ngành Trung ương về văn hóa, nghệ thuật tổ chức; đoạt các giải quốc tế.”.

5. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 3 như sau:

“6. Học sinh, học viên, sinh viên, giáo viên, giảng viên đoạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp tỉnh do các cơ quan có thẩm quyền tổ chức hoặc cử tham gia, gồm: Thi chọn học sinh, học viên, sinh viên giỏi; thi nghiên cứu khoa học kỹ thuật; thi kỹ năng nghề; thi tin học trẻ; thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng; thi Olympic sinh viên và học sinh; thi văn nghệ, thể dục thể thao; thi giáo viên, giảng viên giỏi; thi Olympic tài năng tiếng Anh”; vận động viên đoạt huy chương Hội khoẻ Phù Đổng cấp tỉnh được hỗ trợ theo mức sau:

- a) Giải nhất (hoặc xuất sắc, huy chương vàng): 2.000.000 đồng;
- b) Giải nhì (hoặc huy chương bạc): 1.000.000 đồng;
- c) Giải ba (hoặc huy chương đồng): 700.000 đồng;

6. Sửa đổi, bổ sung khoản 7 Điều 3 như sau:

“7. Đội, nhóm học sinh, sinh viên, học viên, giáo viên, giảng viên đoạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Quy định này được hỗ trợ mức tiền gấp 02 lần đối với cá nhân quy định tại các khoản 1, 2, 3, 4, 5, 6 Điều này.”.

7. Sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 như sau:

“9. Giáo viên, giảng viên trực tiếp giảng dạy và tập huấn môn có học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi cấp quốc gia, cấp khu vực, cấp quốc tế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 2 Quy định này được hỗ trợ như sau:

a) Giáo viên, giảng viên trực tiếp tập huấn môn có học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải được hỗ trợ tương đương với học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải. Trường hợp có nhiều giáo viên, giảng viên cùng tham gia tập huấn cho một học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải thì chỉ được hưởng một suất hỗ trợ tương đương với mức hỗ trợ của học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải. Giáo viên, giảng viên có nhiều học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải thì được hỗ trợ bằng tổng mức hỗ trợ của các học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải. Riêng đối với giáo viên trực tiếp tập huấn môn có học sinh, học viên đoạt giải trong kỳ thi chọn học sinh, học viên giỏi quốc gia các môn học, để được hưởng hỗ trợ thì phải có học sinh, học viên đoạt giải nhì trở lên hoặc có ít nhất 50% số học sinh, học viên đội tuyển dự thi đoạt giải, trong đó có từ 01 giải ba trở lên.

b) Giáo viên trực tiếp giảng dạy môn có học sinh, học viên ở cơ sở trước khi tham gia đội tuyển và đoạt giải (trừ giáo viên trường trung học phổ thông chuyên của tỉnh) được hỗ trợ bằng 40% mức hỗ trợ tương ứng của giáo viên, giảng viên quy định tại điểm a khoản này.

c) Đối với các nội dung thi theo đội, nhóm mức hỗ trợ cho giáo viên, giảng viên bằng mức hỗ trợ tương ứng đối với đội, nhóm học sinh, sinh viên, học viên đoạt giải tại các kỳ thi, cuộc thi, hội thi.”.

8. Bổ sung khoản 13 vào Điều 3 như sau:

“13. Học sinh, học viên, sinh viên, giáo viên, giảng viên đoạt giải; giáo viên, giảng viên có học sinh, học viên, sinh viên đoạt giải trong các kỳ thi, cuộc thi, hội thi quy định tại khoản 1 Điều 2 Quy định này được hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Điều 3 Quy định này đồng thời được hưởng các chế độ, chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước.”.

9. Sửa đổi, bổ sung khoản 3 Điều 4 như sau:

“3. Trường hợp các cá nhân có giấy khen thưởng đích danh: Tác giả kịch bản, tác giả chuyển thể; đạo diễn sân khấu, âm thanh, ánh sáng, hình ảnh; họa sỹ thiết kế sân khấu, trang phục, đạo cụ; nhạc sỹ sáng tác, phối khí, biên tập; biên kịch (kịch bản văn học và kịch bản phân cảnh, dàn dựng); biên đạo múa, diễn viên, nhạc công và các thành phần sáng tạo nghệ thuật liên quan tại Nhà hát Chèo Ninh Bình; cộng tác viên là học sinh đã và đang được đào tạo theo hình thức truyền nghề tại Nhà hát Chèo Ninh Bình tham gia trong tác phẩm của Nhà hát Chèo Ninh Bình đoạt thành tích tại các cuộc thi, liên hoan, hội diễn nghệ thuật sân khấu chuyên nghiệp quốc tế, toàn quốc và khu vực được hỗ trợ theo mức sau:

Đơn vị tính: đồng/giải

STT	Đối tượng hỗ trợ	Thành tích			
		Giải xuất sắc, giải nhất, huy chương Vàng (hoặc giải A)	Giải nhì, huy chương Bạc (hoặc giải B)	Giải ba, huy chương Đồng, bằng khen (hoặc giải C)	Giải khuyến khích hoặc giải tài năng triển vọng
1	Tác giả kịch bản	14.000.000	10.000.000	6.000.000	4.000.000
2	Tác giả chuyển thể	14.000.000	10.000.000	6.000.000	4.000.000
3	Đạo diễn sân khấu	14.000.000	10.000.000	6.000.000	4.000.000
4	Diễn viên	14.000.000	10.000.000	6.000.000	4.000.000
5	Nhạc công	14.000.000	10.000.000	6.000.000	4.000.000
6	Đạo diễn âm thanh	10.000.000	6.000.000	4.000.000	3.000.000
7	Đạo diễn ánh sáng	10.000.000	6.000.000	4.000.000	3.000.000
8	Đạo diễn hình ảnh	10.000.000	6.000.000	4.000.000	3.000.000
9	Họa sỹ thiết kế sân khấu	10.000.000	6.000.000	4.000.000	3.000.000
10	Họa sỹ thiết kế trang phục	10.000.000	6.000.000	4.000.000	3.000.000
11	Họa sỹ thiết kế đạo cụ	10.000.000	6.000.000	4.000.000	3.000.000
12	Nhạc sỹ sáng tác	10.000.000	6.000.000	4.000.000	3.000.000
13	Phối khí	10.000.000	6.000.000	4.000.000	3.000.000
14	Biên tập	10.000.000	6.000.000	4.000.000	3.000.000

STT	Đối tượng hỗ trợ	Thành tích			
		Giải xuất sắc, giải nhất, huy chương Vàng (hoặc giải A)	Giải nhì, huy chương Bạc (hoặc giải B)	Giải ba, huy chương Đồng, bằng khen (hoặc giải C)	Giải khuyến khích hoặc giải tài năng triển vọng
15	Biên kịch	10.000.000	6.000.000	4.000.000	3.000.000
16	Biên đạo múa	10.000.000	6.000.000	4.000.000	3.000.000
17	Cộng tác viên là học sinh đã và đang được đào tạo theo hình thức truyền nghề tại Nhà hát Chèo Ninh Bình	10.000.000	6.000.000	4.000.000	3.000.000
18	Các thành phần sáng tạo nghệ thuật liên quan	10.000.000	6.000.000	4.000.000	3.000.000

10. Sửa đổi, bổ sung khoản 4 Điều 4 như sau:

“4. Tác giả, đạo diễn, biên đạo có tác phẩm báo chí, văn học - nghệ thuật (văn, thơ, mỹ thuật, âm nhạc, sân khấu, nhiếp ảnh, nghiên cứu sưu tầm, phê bình lý luận, điện ảnh) đoạt giải khu vực được hỗ trợ theo mức sau:

- a) Giải nhất hoặc huy chương Vàng: 14.000.000 đồng;
- b) Giải nhì hoặc huy chương Bạc: 10.000.000 đồng;
- c) Giải ba hoặc huy chương Đồng: 8.000.000 đồng;
- d) Giải khuyến khích: 6.000.000 đồng.”

11. Sửa đổi, bổ sung khoản 5 Điều 4 như sau:

“5. Tác giả, đạo diễn, biên đạo có tác phẩm báo chí, văn học - nghệ thuật (văn, thơ, mỹ thuật, âm nhạc, sân khấu, nhiếp ảnh, nghiên cứu sưu tầm, phê bình lý luận, điện ảnh) đoạt giải tại các cuộc thi quy mô quốc gia, khu vực do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức, các hội chuyên ngành Trung ương về văn hóa, nghệ thuật, Ủy ban toàn quốc liên hiệp các Hội Văn học nghệ thuật Việt Nam và các bộ, ban, ngành Trung ương phối hợp với các Hội chuyên ngành Trung ương về văn hóa, nghệ thuật tổ chức được hỗ trợ theo mức sau:

- a) Giải nhất hoặc huy chương Vàng: 16.000.000 đồng;
- b) Giải nhì hoặc huy chương Bạc: 14.000.000 đồng;

- c) Giải ba hoặc huy chương Đồng: 12.000.000 đồng;
d) Giải khuyến khích: 10.000.000 đồng.”.

12. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 4 như sau:

“6. Tác giả, đạo diễn, biên đạo có tác phẩm báo chí, văn học - nghệ thuật (văn, thơ, mỹ thuật, âm nhạc, sân khấu, nghiên cứu sưu tầm, phê bình lý luận, điện ảnh) đoạt giải quốc tế được hỗ trợ theo mức sau:

- a) Giải nhất hoặc huy chương Vàng: 20.000.000 đồng;
b) Giải nhì hoặc huy chương Bạc: 18.000.000 đồng;
c) Giải ba hoặc huy chương Đồng: 16.000.000 đồng;
d) Giải khuyến khích: 14.000.000 đồng.”.

13. Sửa đổi, bổ sung khoản 8 Điều 4 như sau:

“8. Tác giả có tác phẩm nhiếp ảnh đoạt giải hoặc Huy chương Vàng, Bạc, Đồng do Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch tổ chức quy mô quốc tế và các cuộc thi quốc tế khác (ngoài 4 tổ chức được nêu tại khoản 7 Điều 4 của Quy định chính sách khuyến khích tài năng trên địa bàn tỉnh Ninh Bình ban hành kèm theo Nghị quyết số 37/2021/NQ-HĐND nhưng được sự bảo trợ của 4 tổ chức này) được cơ quan chuyên môn có thẩm quyền xác nhận được hỗ trợ bằng $\frac{1}{2}$ so với 4 tổ chức trên, cụ thể mức hỗ trợ như sau:

- a) Giải nhất hoặc huy chương Vàng: 7.000.000 đồng;
b) Giải nhì hoặc huy chương Bạc: 5.000.000 đồng;
c) Giải ba hoặc huy chương Đồng: 4.000.000 đồng.”.

14. Sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 4 như sau:

“9. Trường hợp cá nhân đảm nhiệm nhiều vai trò trong cùng một tác phẩm của Nhà hát Chèo Ninh Bình đoạt giải thưởng cùng một cuộc thi thì chỉ được nhận một suất hỗ trợ, nếu có sự khác nhau về mức hỗ trợ thì hưởng theo mức hỗ trợ cao nhất tương ứng với giải thưởng đoạt được.

Trường hợp đồng tác giả, đạo diễn, biên đạo có tác phẩm báo chí, văn học - nghệ thuật (văn, thơ, mỹ thuật, nhiếp ảnh, âm nhạc, sân khấu, nghiên cứu sưu tầm, phê bình lý luận, điện ảnh) đoạt giải thưởng thì chỉ được hưởng một suất hỗ trợ theo mức tương ứng với giải thưởng đoạt được.

Đối với tác phẩm đã đoạt giải tại các cuộc thi trong nước và quốc tế thì chỉ được hỗ trợ một lần theo mức hỗ trợ cao nhất tương ứng với giải thưởng đoạt được.”.

15. Sửa đổi, bổ sung điểm a khoản 2 Điều 5 như sau:

- “a) Đối với vận động viên

Đơn vị tính: đồng/giải

STT	Tên cuộc thi	Thành tích			
		Huy chương vàng	Huy chương bạc	Huy chương đồng	Phá kỷ lục
1	Đại hội thể dục thể thao toàn quốc	45.000.000	25.000.000	20.000.000	Được cộng thêm 20.000.000
2	Giải Vô địch quốc gia	20.000.000	13.000.000	10.000.000	Được cộng thêm 10.000.000
3	Giải cúp Cầu lạc bộ quốc gia; cúp quốc gia; giải vô địch vận động viên xuất sắc cấp quốc gia	10.000.000	7.000.000	5.000.000	Được cộng thêm 5.000.000
4	Các giải thể thao có quy định/nhóm tuổi; giải vô địch trẻ, giải trẻ xuất sắc				
	Giải đấu dành cho vận động viên đến dưới 12 tuổi	4.000.000	3.000.000	2.000.000	
	Giải đấu dành cho vận động viên từ 12 đến dưới 16 tuổi	6.000.000	4.000.000	3.000.000	
	Giải đấu dành cho vận động viên từ 16 đến dưới 18 tuổi	8.000.000	5.000.000	4.000.000	
	Giải đấu dành cho vận động viên từ 18 đến dưới 21 tuổi	10.000.000	7.000.000	5.000.000	
5	Giải thể thao khu vực, giải phong trào và các giải khác do Liên đoàn thể thao quốc gia, Hiệp hội thể thao quốc gia, Cục thể dục thể thao tổ chức	6.000.000	4.000.000	3.000.000	

Trường hợp vận động viên tham gia thi đấu các giải thể thao có quy định nhóm tuổi mà nội dung thi đấu không chia nhóm theo khung tuổi quy định tại Nghị định số 152/2018/NĐ-CP thì mức hỗ trợ áp dụng sẽ được tính theo năm sinh thực tế của vận động viên.

Vận động viên lập thành tích thi đấu trong các môn thể thao có nội dung thi đấu tập thể (hoặc môn có từ 2 người trở lên thi đấu để được một kết quả, thành tích duy nhất) được hưởng mức hỗ trợ bằng số lượng vận động viên được hỗ trợ theo quy định của điều lệ giải nhân với mức hỗ trợ tương ứng của cá nhân đoạt giải theo quy định này.”.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Ninh Bình khoá XV, kỳ họp thứ 26 thông qua ngày 04 tháng 12 năm 2024 và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 01 năm 2025. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng: Quốc hội, Chính phủ;
- Các Bộ: Giáo dục và Đào tạo, Lao động – TBXH, Tài chính Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Cục kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh khóa XV;
- VP: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể của tỉnh;
- Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN các huyện, TP;
- Website Chính phủ, Công báo tỉnh;
- Đài PT-TH tỉnh, Báo Ninh Bình;
- Lưu: VT, phòng CTHĐND.

CHỦ TỊCH



Mai Văn Tuất